

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Nghị quyết 04-NQ/HU ngày 29/7/2016 về Chương trình hành động của BCH Đảng bộ huyện về bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc huyện Tuần Giáo gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025**

*Căn cứ Chương trình số 05-CTr/HU ngày 12/10/2020 của Huyện ủy Tuần Giáo về chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tuần Giáo lần thứ XXIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;*

*Căn cứ Văn bản số 260-CV/HU ngày 25/8/2021 của Huyện ủy Tuần Giáo về xây dựng các Nghị quyết chuyên đề nhiệm kỳ 2020 – 2025.*

UBND huyện Tuần Giáo báo cáo Kết quả thực hiện Nghị quyết 04-NQ/HU ngày 29/7/2016 về Chương trình hành động của BCH Đảng bộ huyện về bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc huyện Tuần Giáo, gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025 với nội dung như sau:

## **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

### **1. Điều kiện tự nhiên**

Huyện Tuần Giáo nằm ở cửa ngõ phía Đông Nam của tỉnh Điện Biên. Phía Đông giáp huyện Tủa Chùa, Mường Chà; phía Tây giáp huyện Mường Ảng, phía Nam giáp huyện Thuận Châu (tỉnh Sơn La), phía Bắc giáp huyện Mường Chà.

Tổng diện tích tự nhiên của huyện 113.776,82 ha, gồm 18 xã và 01 thị trấn; dân số toàn huyện trên 89 ngàn người; trong đó có 6 dân tộc chủ yếu gồm: Thái (chiếm 59,03%), Mông (chiếm 25,79%), Kinh (chiếm 8,56%), Kháng (chiếm 3,49%), Khơ Mú (chiếm 2,82%), Phù Lá (chiếm 0,11%) và nhiều dân tộc khác cùng sinh sống.

### **2. Thuận lợi, khó khăn**

#### *2.1. Thuận lợi*

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước tiếp tục có những chủ trương, chính sách đầu tư phát triển kinh tế - xã hội miền núi nói chung, huyện Tuần Giáo nói riêng, đời sống vật chất, tinh thần của người dân trên địa bàn huyện ngày càng được cải thiện, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, hệ thống chính trị không ngừng được củng cố. Trong đó lĩnh vực xây dựng và phát triển văn hóa, con người Điện Biên đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh đã được quan tâm.

Cấp ủy đảng và chính quyền huyện đã có nhiều chủ trương, biện pháp lãnh đạo chỉ đạo công tác xây dựng và phát triển văn hóa, con người Điện Biên đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trên địa bàn huyện.

Tổ chức bộ máy của ngành văn hóa tiếp tục được củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động; các thiết chế văn hóa, thể thao dần được xây dựng.

Việc bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống các dân tộc gắn với phát triển kinh tế - xã hội đã được Đảng và Nhà nước quan tâm, các Chương trình về văn hóa được bố trí nguồn lực đầu tư, đã góp phần quan trọng trong việc bảo tồn, gìn giữ và phát huy các giá trị văn hóa gắn với phát triển kinh tế - xã hội của đồng bào các dân tộc trong huyện.

## *2.2. Khó khăn*

Địa bàn huyện rộng, giao thông đi lại khó khăn, tỷ lệ đói nghèo cao, cơ sở vật chất chưa đồng bộ, đặc biệt là các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở. Một số xã, bản có nhà văn hóa nhưng chưa có thiết bị hoạt động hoặc đã cũ hỏng. Việc kiểm kê, lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể của các dân tộc kinh phí còn hạn hẹp chưa đáp ứng đủ yêu cầu, tốc độ đô thị hóa nhanh đã kéo theo phong tục tập quán, bản sắc văn hóa của các dân tộc bị mai một nhanh chóng.

Nhận thức, trách nhiệm của một số cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về công tác bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc còn hạn chế. Một số dân tộc chưa hình thành nhận thức bảo tồn văn hóa dân tộc mình.

## **II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO**

- Căn cứ Kết luận số 01-KL/TU ngày 20/5/2016 Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 14/10/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Quyết định số 1430/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án tiếp tục bảo tồn văn hóa các dân tộc tỉnh Điện Biên, gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

- Ban chấp hành Đảng bộ huyện Tuần Giáo đã ban hành Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 29/7/2016 về Chương trình hành động của BCH Đảng bộ huyện về bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc huyện Tuần Giáo, gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025.

- UBND huyện Tuần Giáo đã ban hành Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 17/4/2017 về Kế hoạch bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc huyện Tuần Giáo, gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025. Giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị của huyện tham mưu, tổ chức thực hiện.

## **III. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

### **1. Về văn hóa vật thể**

Đến nay, các văn hóa vật thể được xếp hạng của huyện gồm: Hang Thẩm Khương, Hang động Há Chớ, Hang động Mùn Chung, Hang động Bản Khá, Hang Thẩm Púa, di tích Đèo Pha Đin, Khu căn cứ cách mạng Pú Nhung bước đầu đã được đầu tư xây dựng và quản lý bảo vệ. Riêng khu căn cứ cách mạng Pú Nhung đã được đầu tư giai đoạn 1 khu tưởng niệm anh hùng Vừ A Dính và các liệt sĩ với kinh phí trên 6 tỷ đồng.

Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Bảo tàng tỉnh, Ban quản lý di tích tỉnh khảo sát một số di tích hang động có tiềm năng để đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, xếp hạng. Khảo sát các di tích nằm trong cụm di tích cấp Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ trên địa bàn để có kế hoạch trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị.

Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn tổ chức quản lý bảo vệ các di tích. Tuyên truyền tới nhân dân về tầm quan trọng trong việc bảo vệ môi trường, giữ gìn cảnh quan tại các điểm di tích đã được xếp hạng trên địa bàn.

## **2. Về văn hóa phi vật thể**

- Huyện đã phối hợp với các cấp các ngành của tỉnh và chỉ đạo các cơ quan, đơn vị của huyện tập trung giữ gìn, khôi phục và duy trì các nét văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn huyện. Chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở thực hiện bảo tồn, gìn giữ, phát huy văn hóa phi vật thể cùng các nét văn hóa truyền thống tiêu biểu của 05 dân tộc thiểu số chủ yếu trên địa bàn huyện gồm: dân tộc Thái, dân tộc Mông, dân tộc Khơ Mú, dân tộc Kháng và dân tộc Phù Lá với 7 loại hình di sản (tiếng nói, chữ viết; ngữ văn dân gian; nghệ thuật trình diễn dân gian; tập quán xã hội; lễ hội truyền thống; nghề thủ công truyền thống; tri thức dân gian).

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin phối hợp với Phòng Di Sản - Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành điền dã, ghi hình thu thập thông tin, phục dựng, bảo tồn Lễ hội Cầu mùa dân tộc Khơ Mú tại bản Huổi Lót, xã Mường Mùn và ghi hình điệu múa dân tộc Khơ Mú tại bản Hua Ca, xã Quài Tở; Lễ hội Pang Phóng (Lễ tạ ơn) của dân tộc Kháng tại xã Rạng Đông; phối hợp với Viện Văn hóa nghệ thuật Quốc gia Việt Nam kiểm kê và lấy ý kiến đồng thuận của cộng đồng về xây dựng hồ sơ Nghệ thuật Xòe Thái trình UNESCO; Duy trì Lễ hội dòng họ, Lễ Nào Pê Châu của dân tộc Mông, Lễ hội Xên Bản của dân tộc Thái.

- Duy trì hoạt động của 177 đội văn nghệ khối, bản. Phong trào văn hóa văn nghệ phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng. Hội Văn học - Nghệ thuật huyện đi vào hoạt động nề nếp, đã xuất bản được những ấn phẩm có giá trị, giữ gìn và phát huy sáng tạo văn hóa góp phần vào sự nghiệp đổi mới của huyện và của tỉnh.

- Năm 2019 trên địa bàn huyện có 01 nghệ nhân được cấp có thẩm quyền công nhận “Nghệ nhân ưu tú”.

- Năm 2020, Lễ hội Pang Phóng (Lễ tạ ơn) của dân tộc Kháng tại xã Rạng Đông được công nhận Di sản Văn hóa phi vật thể Quốc gia.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh - Truyền hình huyện thường xuyên tuyên truyền về công tác bảo tồn các nét văn hóa truyền thống đặc sắc tới cán bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện.

## **3. Về công tác xây dựng đời sống văn hóa**

- Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” được thực hiện có hiệu quả, văn hóa thực sự đi vào đời sống xã hội, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương.

- Đến hết năm 2020 có: 66,1% hộ gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa (tăng 17,5% so với năm 2016); có 70,6% khối, bản đạt danh hiệu văn hóa (tăng 54,6% so với năm 2016); 94% cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa (tăng 24% so với năm 2016); 9 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới (tăng 8 xã so với năm 2016); thị trấn Tuần Giáo đạt chuẩn văn minh đô thị.

- Việc cưới, việc tang và lễ hội được thực hiện theo nếp sống văn hóa mới, đảm bảo văn minh, lành mạnh, không phô trương, lãng phí. Nhiều tập tục, hủ tục rườm rà, lạc hậu đang dần được xóa bỏ, đảm bảo phù hợp với truyền thống từng dân tộc trên địa bàn huyện.

#### **4. Về đầu tư thiết chế văn hóa và phát triển nguồn nhân lực**

- Duy trì hoạt động của 12 nhà văn hóa cấp xã (đạt 55,5%) và 62 nhà văn hóa khối, bản (đạt 35%) đáp ứng được cơ bản nhu cầu sinh hoạt của nhân dân.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tiến hành cấm biển chỉ dẫn vào các di tích trên địa bàn huyện.

- Đội ngũ cán bộ được kiện toàn và bổ sung với 38 công chức văn hóa - xã hội của 19/19 xã, thị trấn với 100% là người dân tộc thiểu số hoặc người có thời gian sinh sống lâu dài trên địa bàn; công chức văn hóa cơ sở thường xuyên được cử đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu công việc trong thời kỳ mới.

### **IV. ĐÁNH GIÁ CÁC CHỈ TIÊU TRONG NGHỊ QUYẾT GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

**1. Tiến hành kiểm kê di tích trên địa bàn huyện; 90% di tích, danh lam thắng cảnh mới phát hiện được lập hồ sơ đề nghị xếp hạng; Có 02 di tích trở lên được trùng tu, tôn tạo, phục hồi; bảo quản 100% số hiện vật khi được sưu tầm**

- Giai đoạn 2016 - 2020 đã tiến hành kiểm kê di tích trên địa bàn huyện; 100% di tích, danh lam thắng cảnh mới phát hiện được lập hồ sơ xếp hạng. Đạt 111% chỉ tiêu Nghị quyết.

- Có 01 di tích Khu Căn cứ Cách mạng Pú Nhung được trùng tu, tôn tạo. Đạt 50% chỉ tiêu Nghị quyết.

- Giai đoạn 2016 - 2020 Huyện Tuần Giáo không có hiện vật sưu tầm nên không có chỉ tiêu bảo quản.

**2. 100% số các dân tộc được kiểm kê, đánh giá; 50% số các dân tộc có các giá trị di sản văn hóa, tiêu biểu, đại diện được bảo tồn, phát huy**

- 100% số các dân tộc trong huyện đã được kiểm kê, đánh giá. Đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết

- 100% dân tộc thiểu số có giá trị di sản văn hóa, tiêu biểu được bảo tồn, phát huy. Đạt 200% chỉ tiêu Nghị quyết.

**3. Có 02 di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu trở lên được lập hồ sơ đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia**

Có 02 di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu (Lễ Pang Phoóng của dân tộc Kháng - xã Rạng Đông và Điệu múa dân tộc Khơ Mú) đã được công nhận và đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết.

**4. Có 02 Nghệ nhân trở lên được lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú, Nghệ nhân Nhân dân lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; Đề nghị tỉnh có chính sách hỗ trợ 100% nghệ nhân có thu nhập thấp và hoàn cảnh khó khăn được hỗ trợ kịp thời và đúng quy định**

Năm 2018, huyện Tuần Giáo đã lập hồ sơ cho 02 nghệ nhân đề nghị phong tặng danh hiệu Nghệ nhân ưu tú, đạt 100% chỉ tiêu Nghị quyết. Kết quả có 01 nghệ nhân được Chủ tịch nước phong tặng Nghệ nhân ưu tú lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể.

**5. Có 50% trở lên số xã, thị trấn có nhà văn hóa, tự chủ chương trình hoạt động do chủ thể văn hóa tổ chức thực hiện; Có 25% số khối, bản có nhà sinh hoạt cộng đồng, có chương trình hoạt động do chủ thể văn hóa tổ chức thực hiện; 100% khối, bản được gắn biển tên**

Tính đến nay, toàn huyện có 12/19 xã, thị trấn có nhà văn hóa, chiếm 63,1%. Đạt 126,2% chỉ tiêu Nghị quyết;

Có 62/177 khối, bản có nhà văn hóa, chiếm 35% tổng số khối, bản. Đạt 140% chỉ tiêu Nghị quyết.

Có 25/177 khối, bản được gắn biển tên, có đầy đủ thông tin về khối, bản. Đạt 14,1% chỉ tiêu Nghị quyết.

**6. Có 95% trở lên cán bộ văn hóa - xã hội cấp xã là người dân tộc thiểu số tại địa bàn, hoặc là người có thời gian sinh sống lâu dài trên địa bàn, có hiểu biết về phong tục tập quán, văn hóa truyền thống của địa phương**

Hiện nay, 19/19 xã, thị trấn có 38 công chức văn hóa - xã hội (mỗi xã 02 công chức), 100% là người dân tộc thiểu số hoặc là người có thời gian sinh sống lâu dài trên địa bàn. Đạt 105% chỉ tiêu Nghị quyết.

**7. Lập hồ sơ đề nghị tỉnh hỗ trợ phát triển ít nhất 01 nghề thủ công truyền thống hoặc hỗ trợ bảo tồn và phát triển một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu; hoạt động du lịch tại cộng đồng đi vào nề nếp, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện**

Hiện nay, trên địa bàn huyện chưa có nghề thủ công truyền thống được hỗ trợ bảo tồn; việc hỗ trợ bảo tồn và phát triển một số loại hình di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu còn hạn chế.

Hoạt động du lịch tại cộng đồng bước đầu đã phát huy hiệu quả, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tuy nhiên, từ đầu năm 2020 đến nay, do tình hình dịch covid-19 diễn biến phức tạp nên hoạt động du lịch trên địa bàn huyện chịu ảnh hưởng khó khăn chung.

**8. Lập hồ sơ đề nghị tỉnh hỗ trợ đầu tư bảo tồn từ 01 bản văn hóa truyền thống dân tộc trở lên (trước mắt là Bản Hua Sa A, xã Tỏa Tình) và 01 bản văn hóa - du lịch trở lên (trước mắt là Bản Sáng, xã Quài Cang)**

Hiện chỉ tiêu này chưa thực hiện được, do chưa có nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện.

## **V. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

- Công tác trùng tu, tôn tạo các di tích đã được quan tâm nhưng còn chậm, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế.

- Nhiều di sản văn hóa phi vật thể truyền thống của các dân tộc mới chỉ được kiểm kê và nhận diện chưa được nghiên cứu đánh giá một cách khoa học.

- Hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở còn thiếu và chưa đồng bộ.

### **2. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

- Tuần Giáo là một huyện có địa hình phức tạp, dân trí không đồng đều, tỷ lệ hộ nghèo còn cao.

- Kinh phí dành cho công tác bảo tồn văn hóa chủ yếu phụ thuộc ngân sách nên còn hạn hẹp.

## **IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHỮNG NĂM TIẾP THEO**

**1.** Thực hiện từng bước việc đầu tư đồng bộ hệ thống hạ tầng nhằm bảo tồn, phát huy giá trị đối với 05 di tích đã được xếp hạng trên địa bàn huyện, trong đó có 03 di tích cấp tỉnh và 02 di tích cấp Quốc gia gồm: Di tích cấp tỉnh Khu căn cứ Cách mạng Pú Nhung - xã Pú Nhung; Di tích cấp tỉnh Danh lam thắng cảnh Hang động Mùn Chung - xã Mùn Chung; Di tích cấp tỉnh Danh lam thắng cảnh Hang động Bản Khá- xã Quài Cang; Di tích khảo cổ cấp Quốc gia Hang Thẳm Khương - xã Chiềng Đông; Di tích cấp Quốc gia Danh lam thắng cảnh Hang động Há Chớ - xã Pú Nhung.

**2.** Phối Hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trùng tu, tôn tạo và phát huy giá trị di tích Đèo Pha Đin, Hang Thẳm Púa, Điểm tập kết hậu cần nằm trong cụm di tích cấp Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ.

**3.** Tổ chức tuyên truyền, phổ biến các chính sách, chủ trương của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh về bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa các dân tộc tới cán bộ và nhân dân các dân tộc trên địa bàn huyện.

**4.** Tiếp tục hỗ trợ đầu tư sửa chữa, nâng cấp và xây mới nhà văn hóa các xã và nhà sinh hoạt văn hóa cộng đồng của các khối, bản với phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm; triển khai đầu tư, lắp đặt biển tên đối với 100% khối, bản trên địa bàn huyện.

**5.** Tăng cường công tác rà soát, phát hiện di sản văn hóa vật thể danh lam thắng cảnh hang động, đánh giá, lập hồ sơ khoa học đề nghị cấp có thẩm quyền xếp hạng, khai thác những tiềm năng, lợi thế để phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng.

**6.** Chỉ đạo tổ chức các chương trình giao lưu văn nghệ quần chúng cụm xã trên địa bàn.

7. Tổ chức khôi phục các lễ hội dân gian. Thường xuyên tập huấn cho các đội văn nghệ tại các bản có tiềm năng phát triển du lịch.

#### **V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

- Đề xuất với tỉnh đầu tư xây dựng các di tích lịch sử nằm trong cụm di tích cấp Quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ có trên địa bàn như: Đèo Pha Đin, Hang Thẳm Púa.

- Kiến nghị với các cấp, các ngành của tỉnh quan tâm bổ sung kinh phí đầu tư xây dựng đồng bộ kết cấu hạ tầng tại các điểm di tích đã được xếp hạng trên địa bàn huyện Tuần Giáo.

Trên đây là báo cáo của UBND huyện Tuần Giáo về Kết quả thực hiện Nghị quyết 04-NQ/HU ngày 29/7/2016 về Chương trình hành động của BCH Đảng bộ huyện về bảo tồn và phát triển văn hóa các dân tộc huyện Tuần Giáo, gắn với phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025./.

***Nơi nhận:***

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- LĐ UBND huyện;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mùa Va Hồ**